

Số: /PA-UBND

Thọ Sơn, ngày tháng năm 2021

PHƯƠNG ÁN
SẢN XUẤT VỤ ĐÔNG NĂM 2021-2022

I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH SẢN XUẤT VỤ ĐÔNG NĂM 2020-2021

1. Kết quả:

* Tổng diện tích gieo trồng vụ đông 2020-2021 đạt 78,425 ha, đạt 112,0% chỉ tiêu Huyện giao, trong đó:

+ Cây ngô 43,325 ha, năng suất 45 tạ/ha; sản lượng đạt 195,4tấn.

+ Khoai lang, rau các loại 35,1 ha, giá trị bình quân thu được từ 30 – 35 triệu đồng/ha.

2. Đánh giá chung

- Vụ Đông được xác định là vụ sản xuất chính trong năm theo hướng mở rộng diện tích, nâng cao giá trị sản xuất và đảm bảo an toàn thực phẩm, do vậy ngay từ đầu vụ đã có sự lãnh đạo, chỉ đạo điều hành quyết liệt trong triển khai kế hoạch, phương án sản xuất vụ đông của các cấp, các ngành. Sự quan tâm, chỉ đạo sát sao và có tính hệ thống: bắt đầu từ xây dựng cơ cấu thời vụ, giống vụ Xuân, vụ Mùa để tạo quỹ đất và thời gian cho sản xuất vụ Đông; các biện pháp kỹ thuật thâm canh đồng bộ được chỉ đạo bài bản. Các chính sách khuyến khích, hỗ trợ được triển khai thực hiện đồng bộ từ tỉnh, huyện đã thúc đẩy sản xuất phát triển, vượt chỉ tiêu huyện giao (đạt 112,0 % chỉ tiêu Huyện giao).

- Công tác thông tin, tuyên truyền để giúp nông dân có những nhận thức đầy đủ về sản xuất vụ đông đúng kỹ thuật, thời vụ, loại cây trồng gắn với sản xuất hàng hóa đã được các cấp, các ngành quan tâm. Các dịch vụ, như: giống, phân bón, tưới tiêu kịp thời, ứng phó nhanh nhạy, kịp thời với những biến động bất thường của thời tiết đảm bảo cho sản xuất đạt kết quả thắng lợi.

3. Những khó khăn, tồn tại, hạn chế và nguyên nhân:

*** Tồn tại, hạn chế:**

Bên cạnh kết quả đã đạt được thì công tác sản xuất vụ Đông trên địa bàn xã vẫn còn nhiều khó khăn, tồn tại, hạn chế đó là:

- Công tác sản xuất vụ Đông tại một số thôn vẫn còn chỉ tiêu chưa hoàn thành kế hoạch về diện tích cây trồng vụ Đông; diện tích cây trồng vụ Đông trên đất 2 lúa thấp, cây trồng vụ Đông trong vườn, đồi hộ manh mún, nhỏ lẻ.

- Năng suất, chất lượng, sản lượng của một số cây trồng vụ Đông không đạt so với tiềm năng của giống cây trồng, một số diện tích không cho thu hoạch do bị ảnh hưởng bởi mưa bão, sâu bệnh.

- Chưa thực hiện được liên kết trong sản xuất, tiêu thụ nông sản.

- Thời vụ gieo trồng không đồng nhất, quy trình chăm sóc chưa tốt dẫn đến năng suất chưa cao, thu hoạch không đồng loạt.

*** Nguyên nhân:**

- Do ảnh hưởng của đợt nắng nóng kéo dài từ giữa tháng 5 đến tháng 7 với nhiệt độ tăng cao ảnh hưởng đến quá trình sinh trưởng phát triển của cây lúa vụ Mùa, làm chậm thời vụ thu hoạch 5-10 ngày dẫn đến diện tích một số cây trồng vụ Đông ưa ẩm giảm do quá khung thời vụ sản xuất.

- Tâm lý hài lòng với kết quả sản xuất vụ Xuân và vụ Thu Mùa, ngại khó khăn, sợ rủi ro đối với một bộ phận cán bộ, thiếu chủ động và linh hoạt, thiếu cương quyết trong chỉ đạo điều hành tại một số thôn. Công tác hướng dẫn, tuyên truyền, đôn đốc thực hiện việc huy động hệ thống chính trị, tổ chức xã hội, nghề nghiệp vào tham gia sản xuất tạo thành phong trào còn chưa hiệu quả.

- Áp dụng cơ giới hóa trong sản xuất vụ Đông còn hạn chế; chi phí đầu vào sản xuất chủ yếu tập trung ở đầu vụ, nông dân chưa đầu tư mạnh vào sản xuất; lao động nông thôn ngày càng thiếu, nhất là vào các thời điểm gieo trồng, thu hoạch, giá ngày công lao động thời vụ cao, cần tiền mặt ngay nên gây khó khăn cho nông dân đầu tư mở rộng sản xuất.

- Công tác nạo vét kênh mương, phòng chống thiên tai của nhiều thôn chưa tốt dẫn đến thiệt hại diện tích cây trồng vụ Đông bị ngập úng do mưa bão.

- Liên kết giữa nông dân và doanh nghiệp trong sản xuất, tiêu thụ sản phẩm cây trồng vụ Đông còn hạn chế. Tổ chức kinh tế hợp tác của nông dân còn yếu, chưa đủ sức làm cầu nối liên kết giữa nông dân với doanh nghiệp.

- Dịch bệnh Covid-19 xảy ra đã ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động lưu thông, xuất khẩu nông sản, giá cả sản phẩm cây trồng xuống thấp, gây nên tâm lý ngại sản xuất vụ Đông.

II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT VỤ ĐÔNG NĂM 2021-2022

1. Những thuận lợi, khó khăn.

1.1. Thuận lợi

- Sản xuất vụ Đông tiếp tục nhận được sự quan tâm, chỉ đạo của các cấp các ngành từ huyện đến xã. Quan điểm, định hướng phát triển sản xuất vụ Đông nhận được sự đồng thuận của nhân dân trong xã; Kinh nghiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành sản xuất những năm qua, nhất là kinh nghiệm chỉ đạo sản xuất vụ đông.

- Vụ Đông là một vụ sản xuất đặc thù và lợi thế với 3 tháng mùa đông lạnh, sự chuyển tiếp nền nhiệt độ đầu vụ và cuối vụ tạo nên sự phong phú đa dạng về chủng loại đối với cây trồng vụ Đông, nhất là nhóm rau màu ôn đới. Với nền nhiệt độ thấp, dịch hại trên cây trồng vụ Đông có thể được xem là vụ ít có nguy cơ nhất so với các vụ trong năm.

- Trong tình hình dịch bệnh Covid 19 diễn biến phức tạp, nhiều tỉnh thành thực hiện giãn cách, hoạt động lưu thông hàng hoá, đặc biệt các nguồn cung cấp rau, củ quả từ các tỉnh, thành khác về tỉnh, huyện, xã nhà sẽ bị thiếu hụt, khả năng giá cả các mặt hàng rau, củ, quả sẽ tăng cao.

- Dự kiến thời điểm thu hoạch lúa vụ Mùa năm 2021 sẽ xong trước ngày 25/9, nhiều diện tích gieo cấy sớm, đầu nguồn nước tưới sẽ thu hoạch trước 15/9, đảm bảo đủ thời gian để gieo trồng các loại cây trồng vụ Đông ưa ẩm, đặc biệt là cây ngô trên đất 2 lúa.

1.2. Khó khăn

- Quy mô sản xuất nhỏ lẻ, manh mún, người dân sản xuất theo kinh nghiệm, phương thức truyền thống nên việc tổ chức sản xuất hàng hóa theo hướng tập trung chưa thật sự chuyên biến mạnh. Việc thu hút Doanh nghiệp tham gia liên kết hoặc đầu tư sản xuất vụ Đông còn thiếu;

- Lao động trong nông thôn ngày càng thiếu do đi làm ăn xa hoặc lao động tại các khu công nghiệp trong khi thời vụ triển khai vụ Đông yêu cầu rất khẩn trương, vừa thu hoạch cây trồng vụ Thu Mùa, vừa gieo trồng cây vụ Đông trong cùng một thời điểm. Giá vật tư nông nghiệp hiện nay tăng cao so với cùng kỳ năm trước, dẫn đến chi phí đầu tư sản xuất ban đầu của các hộ gia đình lớn.

- Do ảnh hưởng của mưa bão thường xảy ra vào đầu vụ, nhiều diện tích cây trồng bị ngập, thiệt hại ảnh hưởng đến tâm lý của người dân, đồng thời gặp nhiều khó khăn về vốn để mua giống, phân bón, làm đất để gieo trồng lại.

- Dịch bệnh Covid-19 vẫn diễn biến hết sức phức tạp, ảnh hưởng đến xuất khẩu, lưu thông hàng hóa nông sản, làm ảnh hưởng rất lớn đến tâm lý của người sản xuất. Bên cạnh đó số lượng máy thu hoạch lúa vụ Mùa cho nhân dân có khả năng sẽ không đảm bảo nhanh gọn so với các năm trước do tình hình dịch bệnh, máy thu hoạch từ các tỉnh sẽ không di chuyển về được, tiến độ thu hoạch lúa Mùa sẽ bị chậm, ảnh hưởng đến thời vụ gieo trồng vụ Đông.

2. Định hướng

- Tiếp tục xác định vụ Đông là vụ sản xuất đặc biệt quan trọng đối với tăng trưởng của toàn ngành nông nghiệp cho năm tiếp theo, đồng thời mang lại thu nhập cho người nông dân trong điều kiện việc làm và thu nhập của bộ phận dân cư nông thôn hiện nay đang bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh Covid-19 gây ra. Vì vậy các ngành từ xã đến thôn phải xây dựng phương án, kế hoạch sản xuất vụ Đông thật chi tiết, cụ thể, tổ chức triển khai bằng các giải pháp thiết thực để hoàn thành kế hoạch sản xuất, đảm bảo thắng lợi về năng suất, sản lượng đồng thời lại hiệu quả kinh tế, thu nhập cao cho người nông dân.

- Sản xuất vụ Đông năm 2021-2022 diễn ra trong điều kiện dịch bệnh Covid19 đang diễn biến phức tạp và ảnh hưởng nghiêm trọng đến hoạt động lưu thông và tiêu thụ các sản phẩm hàng hóa trên cả nước. Vì vậy, sản xuất nên tập trung sản xuất nhiều các loại sản phẩm chủ lực, có khả năng tiêu thụ dễ như ngô lấy hạt, ngô sinh khối cho trang trại chăn nuôi bò sữa ngay trong tỉnh và các loại cây trồng mà sản phẩm sau khi thu hoạch có khả năng bảo quản được lâu dài như khoai lang, khoai tây, bầu bí, hành, tỏi...đồng thời cần tiến hành phương pháp trồng rải vụ đối với cây rau màu nhằm đảm bảo nhu cầu của thị trường, hạn chế tình trạng dư thừa giá thấp hoặc thiếu rau màu giá cao.

- Căn cứ vào thời vụ thu hoạch lúa vụ Mùa, các chân đất, chỉ tiêu giao, các thôn xây dựng kế hoạch cụ thể, bố trí hợp lý cơ cấu nhóm cây trồng ưa ẩm, ưa lạnh

và nhóm trung tính, các cây trồng có giá trị kinh tế cao, gắn sản xuất với thị trường tiêu thụ. Quy hoạch thành vùng sản xuất để quản lý tốt, có giải pháp khắc phục tình trạng ngập úng khi mưa lớn xảy ra.

- Giao HTX NLN chủ trì, phối hợp với các thôn ký hợp đồng cung cấp giống, liên kết sản xuất và tiêu thụ giống Ngô ngọt với Công ty TNHH SX&TM giống cây trồng Phượng Lan.

3. Mục tiêu, chỉ tiêu kế hoạch sản xuất.

Tổng diện tích gieo trồng phân đầu 80 ha; trong đó:

- Cây ngô: 30ha;

- Cây vụ đông khác 50 ha, trong đó tập trung các loại cây có giá trị kinh tế cao như: khoai lang, khoai tây, cà chua, cà, mướp đắng, bí xanh, hành, tỏi, rau màu các loại, ... Khuyến khích các thôn, các hộ gia đình mạnh dạn đưa các cây trồng mới vào sản xuất có giá trị kinh tế cao như ớt xuất khẩu, dưa chuột, dưa bao tử, ngô ngọt,...

4. Các giải pháp thực hiện.

Để sản xuất vụ đông đạt kế hoạch và mang lại hiệu quả kinh tế cao nhất, cần tập trung thực hiện đồng bộ các giải pháp sau:

4.1. Về chỉ đạo, điều hành sản xuất:

- Huy động cả hệ thống chính trị từ xã đến thôn, tập trung chỉ đạo sản xuất, đổi mới phương thức chỉ đạo, tăng thời lượng tuyên truyền các chủ trương, chính sách, cơ chế hỗ trợ sản xuất; phân tích rõ lợi thế, hiệu quả trong sản xuất vụ Đông đến từng cuộc họp thôn để nhân dân nắm, hiểu và tích cực tham gia hưởng ứng.

- Quán triệt đến toàn thể cán bộ, đảng viên và nhân dân về vai trò, ý nghĩa và hiệu quả trong sản xuất vụ Đông; huy động các tổ chức chính trị xã hội, nghề nghiệp tham gia sản xuất vụ đông bằng nhiều hình thức khác nhau:

- Tập trung chỉ đạo thu hoạch nhanh, gọn diện tích lúa mùa, thu hoạch lúa đến đâu trồng cây vụ Đông ngay đến đó, với phương châm “ sáng lúa chiều cây vụ đông” đảm bảo gieo trồng vụ Đông trong khung thời vụ tốt nhất; ưu tiên mở rộng diện tích ngô trên đất 2 lúa.

- Tăng cường hoạt động tìm kiếm thị trường, mời gọi doanh nghiệp vào liên kết sản xuất và bao tiêu sản phẩm cho nông dân; lựa chọn và thực hiện nghiêm túc các hợp đồng sản xuất, bao tiêu sản phẩm đã ký kết với các doanh nghiệp, tạo cơ sở vững chắc cho hợp tác bền vững.

- Phân công cán bộ chỉ đạo bám sát cơ sở chỉ đạo sâu sát, quyết liệt từ đầu vụ, hướng dẫn và giải quyết các vướng mắc cho nhân dân. Đồng thời phối hợp với các cơ quan chuyên môn, doanh nghiệp để tập huấn, hướng dẫn và các mô hình (nếu có) trên địa bàn.

- Đảm bảo cung ứng nguồn vật tư (giống, phân bón, thuốc BVTV,...) phục vụ công tác sản xuất vụ Đông, tăng cường phối hợp với cơ quan chuyên môn trong công tác kiểm tra đánh giá chất lượng VTNN.

- Xây dựng phương án tưới, tiêu nước hợp lý cho diện tích gieo trồng cây vụ đông; đặc biệt đảm bảo đủ nước cho cây trồng trong các giai đoạn cần thiết, tiêu thoát nước tốt khi gặp mưa bão gây ngập úng.

- Thực hiện báo cáo định kỳ và đột xuất về UBND xã, BCĐ xã để nắm bắt, chỉ đạo và cùng tháo gỡ những khó khăn trong quá trình sản xuất.

4.2. Bố trí đất hợp lý, đảm bảo đủ diện tích cho sản xuất các loại cây trồng:

Ngoài diện tích đất đồi, đất bãi, phải mở rộng tối đa diện tích sản xuất vụ đông trên đất 2 lúa, nhất là đối với cây trồng chủ lực là cây ngô. Do vậy, cần đẩy nhanh tiến độ thu hoạch lúa mùa và cây trồng vụ thu với phương châm “xanh nhà hơn già đồng”; thu hoạch đến đâu, huy động mọi lực lượng, phương tiện giải phóng đất đến đó để kịp thời gieo trồng vụ đông trong khung thời vụ tốt nhất.

4.3. Giải pháp kỹ thuật

a. Giải phóng đất và kỹ thuật làm đất:

Trên những diện tích có kế hoạch sản xuất vụ Đông, cần chủ động tiêu nước trước khi thu hoạch cây trồng vụ Thu Mùa để tạo điều kiện giải phóng đất, song vẫn đảm bảo đủ ẩm. Thu hoạch cây trồng vụ Thu Mùa đến đâu, tiến hành vệ sinh đồng ruộng (dọn cỏ dại, cắt rơm rạ, nhổ bỏ gốc cây) và giải phóng đất ngay. Áp dụng nhiều hình thức làm đất khác nhau đối với mỗi loại cây trồng như làm đất ướt đặt bầu ngô, làm đất tối thiểu gieo ngô, đậu tương; làm đất thành luống trồng rau màu các loại.

b. Bố trí giống, cơ cấu và thời vụ gieo trồng:

Đối với nhóm cây ưa ấm, gieo trồng vụ Đông sớm, thời vụ gieo trồng kết thúc trước ngày 10/10/2021; đối với nhóm cây ưa lạnh gieo trồng sau ngày 10/10/2021, cây khoai tây tập trung trồng từ 20/10 đến 15/11/2021. Cần tính toán và khuyến cáo quy mô sản xuất từng loại cây trồng, bố trí rải vụ phù hợp để đảm bảo nguồn cung, hạn chế tình trạng dư thừa trong thời gian chính vụ. Cụ thể thời vụ, bộ giống một số cây trồng chủ lực như sau:

*** Đối với Cây ngô:**

- Trên các chân đất chuyên màu, đất đồi thấp, đất lúa chuyển sang làm màu, gieo trước ngày 25/9/2021; sử dụng các giống ngô lai đơn chịu mật độ cao như VS36, B265, DK6919, NK4300,...; các loại ngô nếp, ngô đường, ngô rau.

- Trên đất 2 lúa thu hoạch sớm, gieo trồng trước ngày 30/9/2021: sử dụng các giống ngô có tiềm năng cho năng suất cao như: PSC747, CP333, B265, CP111,...; ngô nếp các loại.

- Trên đất 2 lúa mở rộng diện tích vụ Đông, gieo trồng trước ngày 10/10/2021; sử dụng các giống ngắn ngày như: CP333, , ngô nếp. Riêng đối với ngô làm thức ăn xanh cho gia súc cần bố trí các giống ngô cho sinh khối lớn như: PSC747, VS36,... để đạt năng suất chất xanh cao, thời vụ gieo có thể đến ngày 05/10/2021.

- Biện pháp kỹ thuật: Gieo trồng ngô kịp thời vụ, kết thúc gieo trồng trước ngày 15/10/2021, đảm bảo mật độ; những vùng chủ động tưới, tiêu cần áp dụng kỹ

thuật làm đất tối thiểu, kỹ thuật gieo thẳng hạt hoặc đặt bầu xuống gốc rạ; bón phân sớm, đủ lượng và cân đối, phòng trừ sâu bệnh kịp thời, nhất là sâu keo mùa thu suốt giai đoạn phát triển, bệnh nghệt rễ, huyết dụ ở giai đoạn đầu, phòng trừ chuột, sâu xám gây hại giai đoạn cây con gây khuyết mật độ.

* Cây khoai lang: Trồng càng sớm càng tốt, thời vụ trồng kết thúc trước ngày 15/10/2021; sử dụng các giống KL5, KL 209, Hoàng Long, 143, VX-37,...

* Cây lạc: Kết thúc trồng trước ngày 10/9/2021; sử dụng các giống lạc năng suất cao như L14, L18, L16, L26, TB25,...

* Cây bí xanh, bí ngô, dưa chuột, ớt: Các giống bí xanh: Bí xanh số 1, bí xanh Đài Loan, bí đao chanh, ... giống bí đỏ: F1-125, F1 979, bí đỏ Nhật Bản, bí đỏ Cô Tiên, ớt chỉ thiên TN 16, ớt hiểm lai 207, ớt ngọt Mix.... Cần áp dụng kỹ thuật làm bầu (bí, dưa chuột), ương cây con (ớt) và chăm sóc cây con tốt; sản xuất theo quy trình VietGAP.

* Khoai tây: Thời vụ tập trung từ 25/10 - 20/11/2021, tốt nhất từ 25/10 - 15/11/2021, nếu trồng muộn gặp thời điểm nhiệt độ quá thấp, thời tiết âm u mưa phùn làm bệnh hại phát triển, ảnh hưởng đến năng suất. Giống khoai tây: Sử dụng các giống chủ lực như: khoai tây phục vụ chế biến gồm Atlantic, Bliss,...; khoai tây phục vụ ăn tươi gồm Marabel, Diamant, Eben, Aladin,...

* Rau, đậu: Ưu tiên phát triển sản xuất các loại rau cao cấp, sản xuất theo quy trình rau an toàn để tăng hiệu quả kinh tế và giá trị sản phẩm.

(Có phụ biểu hướng dẫn thời vụ cụ thể kèm theo)

4.4. Nâng cao chất lượng dịch vụ, phục vụ sản xuất:

- Khuyến khích các doanh nghiệp hỗ trợ đầu tư dịch vụ ứng trước giống, vật tư, phân bón, kỹ thuật,... cho sản xuất và hợp đồng bao tiêu sản phẩm cây trồng vụ đông, đặc biệt là cây ngô dày.

- Tăng cường cơ giới hoá trong sản xuất vụ Đông, đặc biệt chú trọng trong việc cơ giới hoá khâu làm đất kịp thời, gieo trồng đúng thời vụ thì cây trồng mới sinh trưởng phát triển tốt, năng suất cây trồng sẽ được nâng cao.

- Làm tốt công tác bảo vệ thực vật; đặc biệt là công tác dự tính, dự báo sâu bệnh; tham mưu kịp thời cho BCD chỉ đạo phòng trừ sâu bệnh đảm bảo an toàn, hiệu quả; quản lý tốt chất lượng thuốc BVTV.

- Tăng cường công tác khuyến nông, triển khai tập huấn kỹ thuật từ khâu gieo trồng, chăm sóc thu hoạch, chế biến đối với từng loại sản phẩm vụ đông.

- Nâng cao vai trò của HTX nông lâm nghiệp để HTX thực sự là cầu nối giữa nông dân, nhà nước, KHKT, doanh nghiệp, tổ chức thực hiện dịch vụ trực tiếp đến nông dân như: giống, phân bón,... Bên cạnh đó HTX cần tạo quỹ đất để tự tổ chức sản xuất.

5. Tổ chức thực hiện

- Thành lập ban chỉ đạo sản xuất vụ đông cấp xã do đồng chí Bí thư Đảng ủy làm trưởng ban, Phó Bí thư Đảng uỷ, Chủ tịch UBND xã là phó trưởng ban, các

thành viên là các đồng chí trong BCH Đảng uỷ, trưởng các ban ngành, đoàn thể, HTX DV NN, công chức địa chính, cán bộ kỹ thuật.

- Thành lập tổ chỉ đạo sản xuất vụ đông tại các thôn do đồng chí Bí thư Chi bộ làm tổ trưởng, Trưởng thôn làm tổ phó, các thành viên là chi hội trưởng các đoàn thể của thôn.

- Phân công cán bộ chỉ đạo đến tận thôn; Trong quá trình tổ chức thực hiện đề nghị các thành viên được phân công chỉ đạo thường xuyên nắm bắt tình hình và phản ánh kịp thời về thường trực UBND xã để có giải pháp chỉ đạo, xử lý kịp thời, hiệu quả.

- Tập trung chỉ đạo thu hoạch nhanh lúa mùa, giải phóng đất để bố trí trồng cây vụ đông đảm bảo kế hoạch.

- Xây dựng, triển khai phương án tiêu úng kịp thời khi có mưa lớn xảy ra để bảo vệ cây trồng vụ đông.

- HTX NLN cùng với Ban Nông nghiệp xã tham mưu cho BCD các giải pháp chỉ đạo sản xuất vụ đông, trực tiếp đảm nhận công tác cung ứng vật tư, giống, điều tiết nước tưới, tiêu thuận lợi cho cây trồng phát triển đạt năng suất cao.

- MTTQ và các ngành đoàn thể ban hành văn bản, tổ chức triển khai vận động đoàn viên, hội viên tích cực tham gia sản xuất vụ đông; Hội nông dân cùng HTX NLN làm đầu mối hướng dẫn các hộ sản xuất ngô dày có nhu cầu xuất bán cho Trại bò sữa, thực hiện hợp đồng bao tiêu sản phẩm cây ngô và các cây trồng vụ đông.

- Đài TT xã xây dựng kế hoạch, chương trình thông tin, tuyên truyền về sản xuất trồng trọt năm 2021; đặc biệt là đưa tin: tập trung vào các nội dung như triển khai kế hoạch, phương án sản xuất vụ đông 2021-2022 công tác chỉ đạo, điều hành của các cấp uỷ Đảng, chính quyền; các cơ chế, chính sách của nhà nước; các mô hình sản xuất tiên tiến, thời vụ, cơ cấu cây trồng; các biện pháp kỹ thuật thâm canh, phòng trừ sâu bệnh... để nhân dân biết và áp dụng vào sản xuất.

Nơi nhận:

- UBND huyện (b/cáo);
- TT ĐU, TT HĐND xã (b/cáo);
- TV BCD;
- TT các ngành, đoàn thể, đơn vị liên quan;
- 8 Thôn (t/hiện);
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Đăng Sơn

HƯỚNG DẪN
Lịch gieo trồng một số cây trồng chính vụ đông 2021-2022

Cây trồng	Chân đất	Loại giống	TGST (ngày)	Thời vụ gieo trồng	Thời vụ gieo trồng tốt nhất
Ngô	Đất chuyên màu, đất đồi đất lúa chuyên sang trồng ngô	VS36, PSC 474, B265,	105 – 120	10 - 25/9	Trước 20/9
	Đất 2 lúa, chân vằn chủ động nước	PSC747, CP333, CP111, B265, Nếp các loại: MX4, MX6, HN88, HN90...	95 - 115	15/9 - 05/10	Trước 30/9
	Đất 2 lúa mở rộng trồng ngô làm thức ăn chăn nuôi gia súc	PSC 747, VS36	95-115	25/9-15/10	Trước 10/10
Khoai tây	Đất cát pha, thịt nhẹ	Solara, Sinora, Maraben, Diamant, Alantic,...	80 – 90	15/10 - 20/11	25/10-15/11
Khoai lang	Đất 2 lúa, đất chuyên màu	Hoàng Long, Chiêm dâu, KL209, KL5, 143, VX-37...	95 – 115	05 - 20/10	Trước 15/10
Cà chua	Đất cát pha, thịt nhẹ, đủ ẩm, thoát nước tốt	Hồng lan, HP5, VR2...	110 – 115	25/8-05/10	5/9-15/9
Ớt xuất khẩu		Ớt lai F1 các loại	65 - 70	20/9-10/10	25-30/9

Ghi chú: Thời gian gieo ngô, ớt xuất khẩu càng sớm càng tốt.

UBND XÃ THỌ SƠN**CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH****Các cây trồng chính vụ Đông năm 2021-2022***(Kèm theo Phương án số: /PA-UBND ngày tháng 9 năm 2021 của UBND xã)*

TT	Tên thôn	KH DT vụ đông năm 2021-2022 (ha)	Một số cây trồng chính	
			Ngô (ha)	Khoai lang, rau màu các loại (ha)
1	Thôn 1	11,0	3,5	7,5
2	Thôn 2	11,0	3,5	7,5
3	Thôn 3	9,5	3,5	6,0
4	Thôn 4	6,0	1,5	4,5
5	Thôn 5	12,0	4,5	7,5
6	Thôn 6	9,0	4,5	4,5
7	Thôn 7	12,0	4,5	7,5
8	Thôn 8	9,5	4,5	5,0
Cộng		80,0	30,0	50,0

UBND XÃ THỌ SƠN**CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH****Các cây trồng chính vụ Đông năm 2021-2022***(Kèm theo Phương án số: /PA-UBND ngày tháng 9 năm 2021 của UBND xã)*

TT	Tên thôn	DT cấy lúa (ha)	KH DT vụ đông năm 2021-2022 (ha)	Một số cây trồng chính	
				Ngô (ha)	Khoai lang, rau màu các loại (ha)
1	Thôn 1	22,16	11,0	3,5	7,5
2	Thôn 2	28,29	11,0	3,5	7,5
3	Thôn 3	23,11	9,5	3,5	6,0
4	Thôn 4	14,84	6,0	1,5	4,5
5	Thôn 5	27,48	12,0	4,5	7,5
6	Thôn 6	15,99	9,0	4,5	4,5
7	Thôn 7	27,81	12,0	4,5	7,5
8	Thôn 8	14,95	9,5	4,5	5,0
Cộng			80,0	30,0	50,0